TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 581/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 09 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 475/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trịnh Đình G, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 631/37/50 đường Lê Đức T, Phường 16, quận G, Thành phố H.

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 53 tổ 2, ấp 4, xã Ph, huyện N, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Trịnh Đình G và bà Phạm Thị T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/8/2015.

[2]Theo đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 5 năm 2020 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 6 năm 2020, thể hiện ông G và bà T thật sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Đình G và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/8/2015 hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông G và bà T phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng lệ phí tạm nộp theo biên lai số AA/2019/0026063 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Đình Tiến